

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang**

Ngày 17 tháng 6 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang về Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022 và những tháng đầu năm 2023; dự lễ khởi công xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Châu Đốc-Cần Thơ-Sóc Trăng và một số hoạt động khác. Cùng dự buổi làm việc với Thủ tướng Chính phủ có các đồng chí Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trương Quốc Khánh, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Giao thông vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc, Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang trình bày báo cáo; phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy An Giang; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Những năm qua, trong điều kiện khó khăn chung Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh An Giang đã nỗ lực phấn đấu và đạt được những kết quả tích cực, khá toàn diện: Năm 2022, Tỉnh đạt và vượt 15/15 chỉ tiêu; tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 6,87%; sản lượng thủy sản tăng 8,43%; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 11,5%; tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng gần 20%; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 10,4%; đón 7,5 triệu lượt khách du lịch, tăng 127% so với năm 2021.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục phát triển: Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 6,5%; nông nghiệp tăng 3,29% (cao hơn mức tăng cùng kỳ là 2,51%); công nghiệp, xây dựng tăng 9,51%; thu ngân sách nhà nước đạt gần 60% kế hoạch; tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng tăng 17,6%; số lượt khách du lịch tăng 15%.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, lao động được quan tâm; chính sách cho đồng bào dân tộc, giảm nghèo được triển khai đồng bộ. Quốc phòng, an ninh, biên giới quốc gia được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng; năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên.

Những kết quả đạt được của An Giang đã đóng góp tích cực, hiệu quả vào thành tựu chung, góp phần cùng cả nước ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, thúc đẩy tăng trưởng trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Tuy nhiên, Tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, thách thức cần khắc phục như: Hạ tầng giao thông, kết nối logistic còn hạn chế; việc triển khai 03 chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh kết quả còn hạn chế. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Quán triệt nghiêm túc và chủ động xây dựng các Nghị quyết, đề án, quy hoạch để triển khai thực hiện nghiêm túc hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XI với tư duy mới, tinh thần quyết tâm, hành động quyết liệt, tận dụng tối đa những tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh để An Giang phát triển đột phá, bền vững.

2. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy 3 động lực tăng trưởng (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng), đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, sinh kế cho người dân với các giải pháp như: Giảm lãi suất cho vay, miễn giảm thuế, phí, lệ phí, giải ngân đầu tư công, cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh để đẩy mạnh đầu tư tư nhân và thu hút FDI, nâng cao chất lượng hàng hóa, nông sản xuất khẩu,...

Trong quá trình phát triển luôn bám sát thực tiễn, phản ứng chính sách kịp thời khi tình hình thay đổi. Phát triển hài hòa kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, không hy sinh tiến bộ, công bằng xã hội, môi trường để đổi lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần. Phát huy truyền thống lịch sử cách mạng, văn hóa, tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, vươn lên mạnh mẽ bằng sức mạnh nội sinh, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Chú trọng sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm, phát huy mô hình hay, cách làm hiệu quả để tiếp tục nhân rộng, tạo sức lan tỏa sâu rộng.

3. Chú trọng đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, chuyên đổi số, tận dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác quy hoạch và phát triển kết cấu hạ tầng, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Khẩn trương trình

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong quý 3 năm 2023.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững, Chiến lược trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp. Chú trọng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, từng bước chuyển từ duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, phát triển thị trường nông sản trong và ngoài nước. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến. Xây dựng các cụm công nghiệp; tiếp tục phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, từng bước tạo ra nhiều sản phẩm có thương hiệu, sức cạnh tranh trên thị trường và tham gia trong chuỗi giá trị.

5. Tập trung tối đa nguồn lực cho Dự án thành phần 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 và các dự án trọng điểm của Tỉnh, khai thác lợi thế giao thông đường thủy. Xây dựng các nút giao kết nối các trung tâm kinh tế với đường cao tốc, khẩn trương rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, gắn quy hoạch các khu kinh tế, khu công nghiệp, các khu đô thị, dân cư... với đường cao tốc, khai thác hiệu quả không gian phát triển mới hai bên đường cao tốc để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương. Chủ động phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các địa phương trong khai thác và cung ứng đủ nguồn vật liệu phục vụ các dự án cao tốc để kết nối đồng bộ, thông suốt tuyến cao tốc từ cửa khẩu Tịnh Biên tới cảng biển Trần Đề (Sóc Trăng).

6. Thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu, trong đó tập trung phát triển sản xuất tạo nguồn cung bền vững cho xuất khẩu; phát triển thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, bảo đảm tăng cường bền vững trong dài hạn. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt quan tâm tới tình trạng sạt lở đất... Đa dạng hóa sản phẩm du lịch đáp ứng xu hướng mới của thị trường; phát triển các sản phẩm đặc thù, riêng có, nhất là du lịch văn hóa, du lịch tâm linh và phát triển công nghiệp văn hóa gắn với phát huy vai trò của cộng đồng doanh nghiệp. Tăng cường truyền thông, quảng bá xúc tiến du lịch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động du lịch.

7. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hài lòng của người dân, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh. Đẩy mạnh hợp tác công tư, huy động mọi nguồn lực cho phát triển. Tăng cường phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực cán bộ thực thi. Khuyến khích và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, liêm chính, dân chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên

nghiệp, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ. Tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

8. Tập trung phát triển mạnh kinh tế biên giới, đầu tư phát triển y tế, giáo dục, đào tạo, nhất là giáo dục và đào tạo con em người dân tộc thiểu số. Triển khai hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; phát huy tinh thần tự lực, tự cường, ý chí, khát vọng vươn lên để giảm nghèo nhanh, bền vững.

9. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc về an ninh quốc phòng và phòng tuyến hợp tác, cạnh tranh về phát triển kinh tế, góp phần đẩy mạnh kết nối hai nền kinh tế Việt Nam - Campuchia, bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Coi trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, đặc biệt là ở cơ sở, trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng Đảng gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về đầu tư dự án tuyến nối từ điểm đầu đường cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đến Cửa khẩu Tịnh Biên và điểm đầu đường cao tốc đến điểm đầu Quốc lộ 91C đi cửa khẩu Khánh Bình:

- Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan xem xét việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang là cơ quan có thẩm quyền để triển khai đầu tư dự án với các hình thức đầu tư phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2023.

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải và tỉnh An Giang đề xuất phương án bố trí nguồn vốn ngân sách trung ương, kết hợp nguồn vốn ngân sách địa phương để sớm triển khai Dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về đầu tư dự án Tuyến đường tránh Quốc lộ 91 qua đô thị Cái Dầu - Vĩnh Thạnh Trung: Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đề xuất phương án đầu tư phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2023.

3. Về đầu tư dự án xây dựng Cầu Tân Châu - Hồng Ngự trên Quốc lộ N1: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xem xét, đề xuất phương án bố trí nguồn vốn phù hợp cho dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2023.

4. Về việc hỗ trợ vốn ngân sách Trung ương đầu tư Dự án xây dựng cầu Tôn Đức Thắng: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, hướng dẫn Ủy ban nhân dân

tỉnh An Giang hoàn thiện hồ sơ đề xuất Dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài từ WB hoặc các nhà tài trợ khác để đầu tư Dự án, trình Thủ tướng Chính phủ theo đúng quy định pháp luật hiện hành trong tháng 8 năm 2023.

5. Giao Văn phòng Chính phủ thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc, thúc đẩy việc thực hiện và phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện định kỳ (quý, năm).

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, UB Dân tộc;
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh An Giang;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Thư ký các PTTgCP, Công TTĐTCP, các Vụ, Cục: KTTH, CN, TKBT, TH, QHQT;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Huyện

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp